



# Thái Bình

## Chủ nhật

**SỐ 625**  
**Chủ nhật**  
**Ngày 22 - 12 - 2019**

**CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH**  
**TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH**

TÒA SOẠN:  
**13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH**  
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544  
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: [www.baothaibinh.com.vn](http://www.baothaibinh.com.vn)  
EMAIL: [toasoan@baothaibinh.com.vn](mailto:toasoan@baothaibinh.com.vn)

**THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG**

**KỶ NIỆM 75 NĂM NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM (22/12/1944 - 22/12/2019)**  
**VÀ 30 NĂM NGÀY HỘI QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN (22/12/1989 - 22/12/2019)**

# Lan tỏa ngày hội của tinh thần yêu nước

(Xem trang 2)



Lực lượng vũ trang tỉnh ra quân huấn luyện năm 2019.

**XÃ LUẬN**

## Nhân lên hình ảnh cao đẹp Bộ đội Cụ Hồ trong thời kỳ mới

Hôm nay, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta long trọng kỷ niệm 75 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2019) - đội quân từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu, làm nên những chiến công hiển hách trong trang sử vàng chói lọi của dân tộc Việt Nam.

Ngày 22/12/1944, tại khu rừng Sam Cao, châu Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân - tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam được thành lập. 75 năm qua, Quân đội ta đã không ngừng trưởng thành, lớn mạnh, thực sự là lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang trung thành, tin cậy của Đảng,

Nhà nước và nhân dân, xứng đáng với danh hiệu Bộ đội Cụ Hồ mà nhân dân đã trao tặng và lời khen tặng của Bác Hồ: "Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng".

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của đất nước, ngày 17/10/1989, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị lấy ngày 22/12 - ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam là ngày hội Quốc phòng toàn dân - ngày hội bảo vệ Tổ quốc, tôn vinh và nhân lên hình ảnh cao đẹp

(Xem tiếp trang 2)  
THÁI BÌNH

# Lan tỏa ngày hội của tinh thần yêu nước

■ TẤT ĐẠT

Cùng với những ngày kỷ niệm trọng đại và những mốc son lịch sử của Đảng, Nhà nước ta, 30 năm qua, ngày hội Quốc phòng toàn dân (QPTD) đã thực sự lan tỏa, trở thành ngày hội của truyền thống dựng nước và giữ nước của toàn dân tộc Việt Nam, ngày hội tôn vinh và nhân lên hình ảnh cao đẹp “Bộ đội Cụ Hồ”, tinh quân dân bền chặt...

Ngày 17/10/1989, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa VI) đã ra Chỉ thị số 381-CT/TW lấy ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12) là ngày hội QPTD. Từ đó đến nay, ngày 22/12 hàng năm đã thực sự trở thành ngày hội lớn của toàn dân tộc với các hoạt động hướng vào chủ đề quốc phòng và quân đội nhằm tuyên truyền sâu rộng truyền thống đánh giặc giữ nước của dân tộc ta và phẩm chất, truyền thống cao đẹp “Bộ đội Cụ Hồ”. Qua đó, giáo dục lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội; đồng thời, cổ vũ, động viên mọi tầng lớp nhân dân trong cả nước chăm lo củng cố quốc phòng, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh trên từng địa phương, tiếp tục xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam ngày càng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Những năm qua, vào dịp 22/12, các cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang Thái Bình đã tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm, gặp mặt, giao lưu cùng ôn lại truyền thống đấu tranh dựng nước và giữ nước, giáo dục truyền thống của quân đội nhân dân; viếng nghĩa trang liệt sĩ; thăm hỏi các đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn; động viên, tặng quà tri ân các gia đình, đối tượng chính sách, cựu chiến binh, cựu thanh niên xung phong... Cùng với đó, hoạt động ngày hội QPTD thể hiện rõ nét và sinh động trong kết quả công tác xây dựng nền QPTD ở Thái Bình trong những năm qua.

Trong giai đoạn 2009 - 2019, Thái Bình đã quán triệt và thực hiện nghiêm túc đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, xây dựng nền QPTD, thế trận an ninh nhân dân vững mạnh, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Đại tá Khiếu Quang Bình, Phó Chính ủy Bộ CHQS tỉnh khẳng định: Việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật



Cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang Thái Bình thu hoạch lúa giúp dân.

của Nhà nước về quốc phòng và xây dựng nền QPTD, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng và toàn dân đã tạo được chuyển biến rõ nét trong nhận thức của các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh về hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hội đồng giáo dục quốc phòng - an ninh các cấp thường xuyên được kiện toàn, hoạt động hiệu quả, bảo đảm công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng và toàn dân đúng quy định, sát với thực tế. Cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể các cấp hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thực sự là hạt nhân lãnh đạo và lực lượng nòng cốt trong xây dựng nền QPTD.

Cùng với công tác giáo dục quốc phòng - an ninh, hoạt động xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh và các huyện, thành phố luôn được chú trọng. 10 năm qua, Thái Bình đã tổ chức thành công hai cuộc diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh. Hàng năm tổ chức diễn tập khu vực

phòng thủ, chiến đấu phòng thủ, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ từ 1 - 2 huyện và từ 1 - 2 sở, ngành, 25 - 30% xã, phường, thị trấn, đạt kết quả tốt. Bộ CHQS tỉnh chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh thường xuyên nắm chắc tình hình an ninh chính trị, những vấn đề phức tạp nảy sinh ở cơ sở; thường xuyên điều chỉnh, bổ sung các văn kiện tác chiến, xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai, phương án sẵn sàng chiến đấu, tổ chức hiệp đồng, duy trì lực lượng, phương tiện, bảo vệ an toàn các ngày lễ, kỷ niệm lớn, sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của tỉnh...

Đại tá Nguyễn Ngọc Tuệ, Phó Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh cho biết: Các cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang tỉnh thường xuyên được kiện toàn tổ chức biên chế theo quy định, thực sự là lực lượng nòng cốt thực hiện công tác quân sự, quốc phòng địa phương, xây dựng khu vực phòng thủ các cấp. Theo đó, lực lượng thường trực bảo đảm cơ cấu, số lượng hợp

lý, chất lượng tổng hợp và trình độ chiến đấu ngày càng cao. Lực lượng dự bị động viên được đăng ký, quản lý sắp xếp bảo đảm các đơn vị đạt 100% chỉ tiêu, cơ bản đúng chuyên nghiệp quân sự. Lực lượng dân quân tự vệ chiếm 1,32% dân số...

Thực hiện chính sách xã hội, hậu phương quân đội, các cấp, các ngành, địa phương trong tỉnh đã đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, giúp đỡ người nghèo và đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, góp phần bảo đảm an sinh xã hội ở địa phương. 10 năm qua, toàn tỉnh đã trích ngân sách, huy động các nguồn xã hội hóa xây dựng, sửa chữa 17.685 nhà cho người có công với tổng trị giá hàng trăm tỷ đồng, xây dựng 4.851 nhà đại đoàn kết cho đối tượng chính sách, hộ nghèo với tổng trị giá 323,2 tỷ đồng; đề nghị Đảng, Nhà nước phong tặng, truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân cho 39 tập thể, cá nhân, 3.200 mẹ Việt Nam anh hùng. Tổ chức chi trả theo các quyết định 142, 62, 290, 49 của Thủ tướng Chính phủ cho 137.589 đối tượng với số tiền 524,4 tỷ đồng; tổ chức giám định thương tật cho 894 đối tượng; đề nghị suy tôn liệt sĩ 30 trường hợp. Tổ chức tìm kiếm, cất bốc, quy tập và đón nhận 42 hài cốt liệt sĩ...

Song song với đó, Thái Bình còn thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh, quốc phòng - an ninh với kinh tế - xã hội; đồng thời, làm tốt công tác đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho nền QPTD theo đúng chủ trương “mỗi bước phát triển kinh tế là một bước tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh”... Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị thường xuyên được quan tâm, đáp ứng với yêu cầu xây dựng nền QPTD gắn với thế trận an ninh nhân dân trong tình hình mới.

Đồng chí Phó Chính ủy Bộ CHQS tỉnh nhấn mạnh: Thông qua việc thực hiện toàn diện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương, xây dựng nền QPTD vững mạnh, tiềm lực, thế trận quốc phòng được tăng cường, niềm tin của nhân dân với Đảng, với chế độ được nâng lên. Sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc được phát huy cao độ. “Thế trận lòng dân” ngày càng vững chắc, góp phần tạo môi trường thuận lợi để Thái Bình vững bước đi lên trên con đường đổi mới.

## NHÂN LÊN HÌNH ẢNH CAO ĐẸP... (Tiếp theo trang 1)

Bộ đội Cụ Hồ. Sau 30 năm thực hiện ngày hội Quốc phòng toàn dân, Việt Nam đạt được những thành tựu hết sức quan trọng: giữ vững độc lập chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, bảo đảm môi trường hòa bình, ổn định cho sự phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Vinh dự, tự hào về những chiến công hiển hách và truyền thống vẻ vang của Quân đội nhân dân Việt Nam, 75 năm qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và sự đùm bọc, yêu thương, giúp đỡ của nhân dân, lực lượng vũ trang (LLVT) Thái Bình luôn đoàn kết

một lòng vượt qua mọi khó khăn, thử thách, lập nên nhiều kỳ tích vẻ vang, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đánh thắng thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, làm tròn nghĩa vụ quốc tế và bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc. Trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, LLVT Thái Bình luôn phát huy bản chất cách mạng, truyền thống Bộ đội Cụ Hồ, thực hiện tốt chức năng “đội quân chiến đấu, đội quân công tác, đội quân lao động sản xuất”, thể hiện rõ vai trò là lực lượng nòng cốt trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh vững mạnh toàn

diện. Hình ảnh những cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh luôn có mặt ở những nơi khó khăn, nguy hiểm nhất, xả thân để bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân và làm công tác dân vận đã tô thắm thêm phẩm chất, truyền thống Bộ đội Cụ Hồ; thắt chặt mối quan hệ đoàn kết, gắn bó máu thịt giữa quân với dân, xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc; tăng cường niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Năm nay, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta kỷ niệm 75 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và 30 năm ngày hội Quốc phòng toàn dân cũng là dịp hướng tới kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và là thời điểm chuẩn bị tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nên càng có ý nghĩa hơn. Phát huy truyền

thống vẻ vang của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng, LLVT Thái Bình nguyện đoàn kết cùng các tầng lớp nhân dân trong tỉnh ra sức thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Mỗi cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh tiếp tục phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, phẩm chất tốt đẹp của Bộ đội Cụ Hồ, không ngừng phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện, xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định lập trường cách mạng, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, bảo vệ vững chắc thành quả của cách mạng, bảo vệ nhân dân, bảo vệ đất nước trong mọi tình huống.

# Người Thái Bình Ở K4 ANH HÙNG

■ NGUYỄN THỜI

**Nhân kỷ niệm 75 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, các cựu chiến binh K4 anh hùng lại hội ngộ tại gia đình cựu chiến binh (CCB) Nguyễn Mạnh Hùng, xã Nguyên Xá (Đông Hưng) cùng nhau ôn lại kỷ ức một thời “Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước/Mà lòng phơi phới dậy tương lai”.**



Những người lính K4 trở về cùng nhau ôn lại kỷ niệm chiến trường năm xưa.

Tiểu đoàn bộ binh 804 mang mặt danh K4 do Bộ Quốc phòng thành lập ngày 30/4/1964. Khi vào chiến trường Thừa Thiên Huế, đơn vị trở thành tiểu đoàn chủ công của lực lượng vũ trang tỉnh Thừa Thiên Huế. Lúc đầu thành lập, K4 có 590 cán bộ, chiến sĩ bổ sung từ 25 tỉnh, thành trong cả nước.

Nhớ lại những năm tháng chiến đấu hào hùng cùng đồng đội trên mỗi chiến hào đổ lửa, CCB Nguyễn Mạnh Hùng, nguyên Chính trị viên Đại đội 2, Tiểu đoàn 804 chia sẻ: Năm 1972, tôi cùng hơn 200 chiến sĩ người Thái Bình tăng cường vào K4. Chúng tôi trực tiếp chiến đấu tại huyện Phú Vang (Thừa Thiên Huế). Khi đó, Hiệp định Paris đang trong giai đoạn đàm phán căng thẳng, nhiệm vụ của K4 là giữ vững địa bàn giáp ranh từ đồi La Hy (Hương Thủy) tới Dinh Lộc (Phú Lộc); đồng thời, bảo vệ đường dây về các vùng sâu trên tuyến chốt Nam - Bắc đường 14 có một số điểm tranh chấp giữa ta và địch để tạo lợi thế đàm phán cho phía ta. Cũng trong thời gian này, K4 được giao nhiệm vụ thực hiện mũi tấn công binh vận; tổ chức gặp trực tiếp đối phương, vừa hòa hoãn, vừa làm công tác tuyên truyền chính sách hòa hợp dân tộc của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam với các hoạt động như làm nhà hòa hợp, gặp trao đổi trực tiếp, tổ chức bữa cơm hòa hợp, văn nghệ hòa hợp...

Với tình yêu Tổ quốc, K4 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và trở thành nỗi ám ảnh của quân thù. CCB Nguyễn Trọng Tâm, quê ở huyện Đông Hưng, hiện đang cùng gia đình sinh sống ở cửa khẩu Lao Bảo (Quảng Trị) nhưng năm nào cũng thu xếp công việc để về gặp mặt anh em, đồng đội. Ông Tâm bồi hồi nhớ lại: Ngày 20/6/1973, tôi được đơn vị giao nhiệm vụ chỉ huy một tiểu đội giữ cao điểm 273, trong khi 2 tiểu

đoàn của địch bao vây, tấn công liên tục. Bị địch cô lập, thức ăn, nước uống cạn kiệt nhưng với tinh thần “quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, chúng tôi đã kiên cường chống trả quyết liệt với địch để bảo vệ điểm cao; đồng thời, phải dùng non chuối non thay nước và lương khô ít ỏi cầm cự một tuần liền cho tới khi được lệnh rút lui an toàn. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ, đồng đội thương vong quá nửa, bản thân tôi cũng bị thương nặng phải lui về tuyến sau.

17 năm anh dũng, kiên cường chiến đấu trên khắp các chiến trường ở Thừa Thiên Huế, K4 đã có gần 1.000 cán bộ, chiến sĩ hy sinh, trong đó có gần 200 người con quê hương Thái Bình. Chiến tranh đã lùi xa, được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ được đẩy mạnh nhưng đến nay nhiều ngôi mộ liệt sĩ còn chưa đầy đủ và chính xác danh tính. Trong các nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, nhiều ngôi mộ chỉ ghi được dòng chữ: K4 - Liệt sĩ vô danh. Nhiều liệt sĩ vẫn còn nằm lại chiến trường năm xưa nay đã là những ruộng vườn tốt tươi cây trái, để lại nỗi niềm thương nhớ cho người thân, đồng đội hôm nay. May mắn trở về sau cuộc chiến, CCB Phan Duy Lương, quê xã Nguyên Xá (Đông Hưng) vẫn đau đáu trong lòng khi còn đó những đồng đội đã anh dũng hy sinh sau bao nhiêu năm vẫn chưa tìm được hài cốt hay phần mộ còn lẫn vào hàng nghìn ngôi mộ có tên và không tên. Ông Lương chia sẻ: Đầu năm 1974, tình hình chiến sự đang trong giai đoạn cam go. Tại điểm cao 273, sau thời gian dài giằng co, chiến đấu với địch, đơn vị tôi hy sinh rất nhiều, do điều kiện chiến đấu gian khổ, ác liệt nên việc chôn cất phải bảo đảm nhanh chóng, bí mật. Mỗi đồng đội ngã xuống chỉ có tấm vải tăng khâm liệm... Khi hòa bình lập lại, chúng tôi có cùng với

thân nhân gia đình đồng đội trở lại chiến trường để tìm hài cốt các anh nhưng do thời gian, địa hình, địa vật thay đổi nên công việc tìm kiếm gặp rất nhiều khó khăn.

K4 hoàn thành nhiệm vụ và giải thể năm 1981, nhiều người phục viên, xuất ngũ về quê, có người quyết định ở lại, chọn Thừa Thiên Huế là quê hương thứ hai của mình. 11 năm chiến đấu, bám trụ liên tục từ năm 1964 đến 30/4/1975, K4 đã tiêu diệt trên 14.000 tên địch, diệt và làm thiệt hại 3 tiểu đoàn, 18 đại đội và 3 đoàn binh định, phá hủy 275 xe quân sự, trong đó có 176 xe tăng và xe bọc thép, 19 khẩu pháo, 3 kho xăng; bắn rơi 20 máy bay, thu 179 súng các loại; đồng thời, cùng quân dân địa phương giải phóng hàng vạn người dân, giữ vững và mở rộng vùng giải phóng trong tỉnh Thừa Thiên Huế. Ghi nhận những chiến công vang dội của K4 vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, K4 đã được Đảng, Nhà nước tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân vào tháng 9/1975.

Tiểu đoàn K4 anh hùng tự hào đã góp phần cùng với nhân dân cả nước chiến đấu và chiến thắng, viết nên khúc khải hoàn đại thắng mùa xuân năm 1975, non sông nối liền một dải, “Bắc Nam sum họp một nhà”. Những chàng trai năm xưa tuổi đôi mươi, gác lại những ước mơ, hoài bão, xung phong trong đội quân K4 vào chiến trường, nay người còn người mất nhưng mỗi năm, mỗi lần họ lại tề tựu bên nhau, gặp gỡ, sẻ chia, cùng nhau ôn lại những kỷ niệm chiến trường một thời không thể nào quên.

Chiến tranh đã lùi xa gần nửa thế kỷ, song tinh thần chiến đấu dũng cảm, phẩm chất cao đẹp của những người lính năm xưa luôn là tấm gương sáng, giáo dục thế hệ trẻ hôm nay cần phải sống xứng đáng hơn với thế hệ cha ông đi trước.



## Nhớ một thời

■ LẠI TÂY DƯƠNG  
Thành phố Thái Bình

*Dấu biết Trường Sơn bên nắng bên mưa  
Vách đá cheo leo, nước ngâm khe cạn  
Tôi trở lại một vùng xưa lửa đạn  
Bông hoa rừng thoang thoảng đưa hương*

*Ký ức bùng lên nỗi nhớ tiên phương  
Những năm tháng hành quân ra trận  
Đồng đội tôi khi ấy còn trẻ lắm  
Chưa một lần hò hẹn cùng ai*

*Chim từ quy khắc khoải đêm dài  
Nghe huyền bí tiếng “bắt cô trói cột”  
Núi co ro, gió rừng mình bắt chợt  
Người lính can trường vượt mọi phong ba*

*Đồng đội xông lên, người nằm lại rừng già  
Trông ngóng mối mòn, rung rung mắt mẹ  
Giữ trọn lời thề, hiến dâng tuổi trẻ  
Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh*

*Dù thời gian nhuộm bạc áo chiến binh  
Vẫn thấp sáng ngôi sao trên vành mũ  
Hướng tới tương lai, ngoảnh nhìn quá khứ  
Truyền thống vinh quang “Bộ đội Cụ Hồ”.*



# Cảm hóa học trò bằng trái tim nhiệt huyết

■ ĐẶNG ANH

Với tâm niệm “đổi mới để có những tiết học hứng thú”, nhiều năm qua, cô giáo Phạm Hồng Lê, giáo viên môn Lịch sử, Trường Tiểu học và THCS Kỳ Đồng (Hưng Hà) đã cảm hóa được nhiều thế hệ học sinh, giúp các em thay đổi quan niệm, cách nhìn và tiếp cận môn Lịch sử, từ đó truyền lửa đam mê môn học vốn được coi là khô và khó.

## “Lịch sử là bó đuốc soi đường đi tới tương lai”

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng dạy “đàn ta phải biết sử ta, cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”. Biết lịch sử không chỉ đơn thuần là ghi nhớ sự kiện, những chiến công lừng lẫy của dân tộc ta trong công cuộc đấu tranh và bảo vệ Tổ quốc mà còn biết tìm hiểu ý nghĩa của lịch sử để “cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”. Đối với cô giáo Phạm Hồng Lê, lịch sử luôn là bó đuốc soi đường đi tới tương lai, vì vậy, việc tìm hiểu, nghiên cứu và nắm vững tiến trình phát triển của lịch sử dân tộc không chỉ là trách nhiệm, nghĩa vụ của mỗi người dân Việt Nam mà còn có ý nghĩa khoa học và thực tiễn sâu sắc. Cô giáo Lê tâm sự: Từ những ngày còn ngồi trên ghế nhà trường, tôi đã rất yêu thích môn Lịch sử rồi. Đến khi gần bó với nghề giáo, tôi nghĩ rằng giáo viên, nhất là giáo viên dạy Lịch sử cần không ngừng nâng cao chuyên môn của mình, có bản lĩnh, tâm huyết và trình độ để hướng học sinh vào những hoạt động học tập. Khi lên lớp, giáo viên phải dùng cả trái tim của mình để truyền tải kiến thức đến học sinh, phải thường xuyên đổi mới phương pháp giảng dạy để học sinh hào hứng hơn với môn học.

Để có được một giờ lên lớp gói gọn trong 45 phút thì đằng sau mỗi trang giáo án là hình ảnh một cô giáo cần mẫn nghiên cứu tài liệu. Trong căn phòng nhỏ, góc làm việc luôn được cô Phạm Hồng Lê dành không gian lớn nhất để tủ đựng tài liệu là những cuốn sách tự tay cô sưu tầm từ nhiều nguồn khác nhau. Cô giáo Lê tâm sự: Lịch sử không giống như môn Toán hay Văn bởi phần lớn học sinh và



Cô giáo Phạm Hồng Lê đổi mới nội dung bài giảng thu hút học sinh học môn Lịch sử.

phụ huynh cho rằng đây là môn học phụ, nếu muốn học tốt môn này thì phải dành nhiều thời gian học thuộc. Thế nên nếu như không để phụ huynh nhìn thấy sự đổi mới trong phương pháp giảng dạy của người thầy, chuyển biến tích cực của học trò sau từng tiết dạy thì khó có thể thay đổi quan niệm của họ về môn học vốn được coi là khô khan. Thầy giáo Chu Sỹ Nhất, Hiệu trưởng Trường Tiểu học và THCS Kỳ Đồng chia sẻ: Trong suốt những năm công tác của mình, tôi đã chứng kiến rất nhiều tấm gương nhà giáo sáng tạo, đổi mới nhưng cô giáo Phạm Hồng Lê là một tấm gương đặc biệt, bởi nhiệt huyết của cô đã lan tỏa đến tất cả thầy cô giáo trong trường; quan trọng hơn, cô đã tiếp thêm động lực, niềm đam mê với những thầy cô giáo dạy các môn Địa lý, Giáo dục công dân.

## Học Lịch sử không chỉ học trên giấy

Với nhiều thầy cô giáo, khi lựa chọn phân môn giảng dạy trong các tiết hội giảng hay các cuộc thi, chuyên đề thì phải cân nhắc nhưng với cô giáo Phạm Hồng Lê thì điều đó là cả một sự yêu thích. Cô giáo Nguyễn Thị Thúy Nết, giáo viên Ngữ văn, Trường Tiểu học và THCS Kỳ Đồng chia sẻ: Mỗi khi được dự những tiết Lịch sử do cô giáo Phạm Hồng Lê giảng dạy, tôi thấy được sự chuẩn bị rất kỹ càng về nội dung bài giảng với các tư liệu lịch sử rất “đắt giá” như các đoạn phim tài liệu được cắt ghép hợp lý, những tư liệu tranh ảnh sưu tầm hay những bài giảng powerpoint sinh động và sự hóa thân vào các sự kiện lịch sử, tạo sức lôi cuốn các em học sinh cùng tham gia xây dựng bài học. Đặc biệt, cô giáo Lê còn tạo sự hứng thú cho học

sinh bằng việc để các em được tự mình tìm tòi, sưu tầm tranh ảnh hay tham gia các trò chơi lịch sử khiến những giờ học Lịch sử do cô giảng dạy rất sôi nổi. Không chỉ truyền cảm hứng đến học sinh, với phụ huynh, cô giáo Phạm Hồng Lê đã chia sẻ cách học Lịch sử hiệu quả để phụ huynh có thể hỗ trợ nhắc nhở con mình học tập một cách dễ dàng. Chính khả năng cùng với tâm huyết trong nghề dạy học mà cô Lê đã thay đổi quan điểm của nhiều thế hệ học sinh và các bậc phụ huynh về môn học mà xưa nay vốn được coi là khó và khô.

Theo cô giáo Phạm Hồng Lê, kiến thức trong sách giáo khoa rất quan trọng nhưng các tiết dạy của người thầy không nên quá phụ thuộc vào đó. Những thế mạnh của công nghệ thông tin, hình ảnh video về lịch sử liên quan đến lĩnh vực giảng dạy đều được cô tích hợp trong bài giảng nhằm tăng tính trực quan sinh động cho các em học sinh. Nhiều bài học về các trận đánh tiêu biểu, dấu mốc lịch sử hay nhân vật lịch sử đều được cô Phạm Hồng Lê đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng mở, học sinh được học tại bảo tàng, các di sản văn hóa của chính mảnh đất Hưng Hà. Cô giáo Phạm Hồng Lê chia sẻ: Trong sách giáo khoa môn Lịch sử lớp 6, theo giáo án soạn bài có khái niệm “Lịch sử là gì”. Nếu theo phương pháp truyền thống, giáo viên sẽ để học sinh đọc sách và tìm ra đáp án còn theo phương pháp dạy của tôi, mỗi học sinh sẽ mang đến lớp một vật dụng liên quan đến ông bà, tổ tiên của mình và kể về vật dụng ấy. Từ đó, học sinh hiểu hơn về lịch sử của gia đình, rộng hơn là lịch sử dòng họ, quê hương, đất nước. Bên cạnh đó, tôi còn đề nghị nhà trường thuê xe đưa học sinh đến những di tích lịch sử như: đền Trần, đền Tiên La (Hưng Hà) hay xa hơn là Bảo tàng Lịch sử quốc gia để học sinh được trực tiếp trải nghiệm lịch sử bằng các giác quan.

## Những trái ngọt

Nhờ không ngừng đổi mới phương pháp dạy học, nội dung bài giảng phong phú, sát thực tế, cô giáo Phạm Hồng Lê đã khơi dậy sự hứng thú của học sinh đối với môn Lịch sử. Chất lượng dạy và học môn Lịch sử được nâng lên rõ rệt, thể hiện qua chất lượng giáo dục đại trà hàng năm; 100% học sinh trong đội tuyển Lịch sử của trường đều đạt học sinh giỏi cấp huyện trở lên. Không chỉ tâm huyết với hoạt động chuyên môn, cô giáo Lê còn tích cực tham gia các cuộc thi sáng tạo do ngành Giáo dục tổ chức. Năm học 2015 - 2016 và 2016 - 2017, cô giáo Phạm Hồng Lê có 2 đề tài đạt giải nhất cấp quốc gia về dạy học chủ đề tích hợp liên môn dành cho giáo viên trung học với đề tài “Nhà Trần với sự nghiệp đấu tranh bảo vệ quốc gia Đại Việt” và đề tài “Việt Nam thời dựng nước”. Trong cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật và công nghệ Thái Bình lần thứ VII và VIII, các đề tài của cô giáo Phạm Hồng Lê đều đạt giải nhì cấp tỉnh và được ứng dụng rộng rãi. Đặc biệt, năm học 2017 - 2018, cô được nhận bằng lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và là 1 trong 70 điển hình tiên tiến được UBND tỉnh biểu dương, khen thưởng nhân kỷ niệm 70 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc. Năm học 2018 - 2019, cô vinh dự được nhận bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong việc thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.



Cô giáo Phạm Hồng Lê trong tiết dạy tại địa danh lịch sử.

Tác phẩm dự thi viết về đề tài người Thái Bình - đất Thái Bình

Đến giáo xứ Bông Tiên, xã Vũ Tiến (Vũ Thu) từ đường làng đến ngõ xóm đâu đâu cũng thấy cảnh bà con giáo dân tất bật với công việc chào đón Giáng sinh. Mọi người cùng nhau trang trí, sửa sang cổng, ngõ, làm tiểu cảnh hang đá... Cùng với nhiều giáo dân khác của giáo xứ, đã hai tuần nay anh Trần Văn Duyên cùng với những thanh niên trong họ giáo trang trí nhà thờ, trong đó đã dựng cây thông Noel cao hơn 10m, làm 5 tiểu cảnh hang đá trong khuôn viên nhà thờ. Do khéo tay nên anh Duyên được phân công làm những công việc có tính thẩm mỹ cao như trang trí đèn điện trên cây thông, tạo tuyết rơi tại khu vực hang đá - biểu tượng nơi Chúa Hài Đồng ra đời. Anh Duyên cho biết: Các công việc sẽ hoàn thành vào ngày 20/12. Ông Trần Cao Thăng, trùm trưởng giáo xứ Bông Tiên cho biết: Năm nay, ngoài làm hang đá, chúng tôi còn làm các khu để bà con tham quan như: xưởng mộc của Chúa Giêsu, khu vườn cây cảnh, đặc biệt có cả gian hàng gồm các mặt hàng quần áo, đồ dùng sinh hoạt nhằm hỗ trợ người nghèo với phương châm "ai dư thì đến cho, ai cần thì đến lấy". Trước dịp Noel, ban hành giáo vận động bà con giáo dân, nhân dân trong vùng cùng chung sức đóng góp ngày công, vật chất để tổ chức ngày lễ trang trọng, vui vẻ, đoàn kết. Đồng thời, quan tâm chăm lo cho những người già neo đơn, gia đình hoàn cảnh khó khăn với các phần quà ý nghĩa, thiết thực, động viên họ vươn lên trong cuộc sống. Công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông cũng được triển khai chi tiết, qua đó bảo đảm cho bà con đón Giáng sinh an toàn, lành mạnh.

Tại giáo xứ Nam Thái, xã Bắc Hải (Tiền Hải), không khí chào đón Giáng sinh cũng đã tung bùng. Dịp Noel năm nay, bà con giáo dân có thêm niềm vui



■ NGUYỄN TÙNG

**Những ngày này, không khí mừng lễ Giáng sinh đã tràn ngập muôn nơi. Tại các nhà thờ, giáo xứ, họ giáo trên địa bàn tỉnh, bà con giáo dân đang khẩn trương hoàn tất công việc chuẩn bị để vui đón Noel.**

đó là chuẩn bị khánh thành nhà thờ mới khang trang. Chủ tịch Hội đồng giáo xứ Trần Quốc Ngọc vui mừng cho biết: Gần một năm nay có cha xứ về coi sóc xứ Nam Thái, do công trình nhà thờ cũ đã xuống cấp nên cha xứ đã huy động bà con cùng sự ủng hộ của các cấp, các ngành xây dựng nhà thờ mới, hiện nay công việc đã hoàn thiện trên 80%. Tuy công trình chưa kịp hoàn thành để đón Giáng sinh năm nay nhưng việc trang trí trong khuôn viên nhà thờ đã hoàn thành, khu vực sân bảo đảm đón khoảng hơn 2.000 giáo dân và nhân dân trong vùng

đến dự lễ đón mừng Giáng sinh. Ngoài tổ chức hát Thánh ca mừng Chúa giáng sinh, tổ chức thánh lễ, ban hành giáo còn tổ chức trao quà cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn.

Tại nhà thờ Chính tòa (thành phố Thái Bình) không khí chuẩn bị cho Noel được thực hiện khẩn trương từ hơn nửa tháng qua. Giáo dân phân công nhau trang trí lễ đài, hang đá. Ngay ở giữa sân, cây thông Noel cao hơn 10m gắn nhiều hạt trân châu, đèn led đã thu hút hàng trăm người dân tham quan, chụp ảnh lưu giữ khoảnh khắc đẹp làm kỷ niệm.

Chủ tịch Hội đồng giáo xứ Chính tòa ông Phạm Văn Ngự cho biết: Năm trong chương trình mừng lễ Noel năm nay, vừa qua Tòa Giám mục Thái Bình đã tổ chức gặp mặt 6.000 người khuyết tật trên địa bàn các tỉnh phía Bắc. Tại buổi gặp mặt diễn ra nhiều hoạt động vui chơi, giao lưu, đây là việc làm ấm áp nghĩa tình nhằm mang lại niềm vui trước thềm năm mới 2020 đối với những mảnh đời kém may mắn. Để chuẩn bị cho đêm Noel 24/12, các đội văn nghệ đã tập luyện từ nhiều ngày nay với chủ đề "Giáng sinh tình yêu niềm vui và gia đình", trong đó nhiều tiết mục biểu diễn những hoạt cảnh về ý nghĩa sinh ra của Chúa Giêsu, còn gọi là đêm diễn nguyện.

Tại thành phố Thái Bình từ đầu tháng 12, những cây thông rực rỡ sắc màu đã được dựng lên ở nhiều nhà hàng, cửa hiệu kinh doanh, quán cà phê. Nhiều cửa hàng đồ chơi, bán quần áo ông già tuyết trên các tuyến đường cũng tấp nập người mua sắm. Tại công viên Kỳ Bá (phường Kỳ Bá) công tác chuẩn bị cho lễ hội ánh sáng đón chào Noel được triển khai khẩn trương. Cùng với đó, dịch vụ ông già Noel phát quà cho trẻ em trên địa bàn thành phố đã nhận được nhiều đơn đặt hàng. Chị Nguyễn Thị Thùy (thành phố Thái Bình) làm dịch vụ phát quà Noel cho biết: Hiện nay, chị đã nhận được hơn 300 đơn hàng đăng ký chuyển quà cho con cháu. Hiện chị đang gói sẵn những món quà, đợi đến đúng ngày hẹn sẽ "đóng vai" ông già Noel đến các địa chỉ trao tận tay những món quà tạo niềm vui bất ngờ cho các bé.

Không khí Noel đang đến rất gần. Hơn lúc nào hết, mọi người đang chờ mong đón mừng một mùa Giáng sinh an bình và cầu mong cho năm 2020 hòa bình, yên vui, may mắn, hạnh phúc đến với mọi nhà.



Bà con giáo dân Vũ Thu trang trí hang đá mừng Noel.

# HẬU THẦN LÀNG KIM NGỌC

■ QUANG VIỆN

Theo quan niệm của người xưa chẳng có gì bền vững bằng tượng đồng, bia đá vì thế dân gian có câu: “khôn” văn tế, “dại” văn bia”. Việc tôn tạo hoặc tu sửa chùa, đình, miếu, đền... thờ thần, Phật; dựng gác chuông, đúc hồng chung, xây nhà thờ tổ... những người có công lao lớn đều được dân làng tín nhiệm bầu làm Hậu Thần, Hậu Phật và dựng bia ghi công đức lưu danh muôn thuở.



Bia đá Hậu Thần, Hậu Phật còn lưu giữ được ở đền Sảnh, xã Liên Giang, huyện Đông Hưng.

Theo tài liệu khảo cứu, “Hậu Thần, Hậu Phật” là danh hiệu cao quý dành cho những người có công có đức sau khi được cộng đồng dân cư bầu chọn hoặc là người “đức cao, vọng trọng” như “Hội đồng sắc mục”; “Hội đồng tộc” đã được biểu thương lượng, biểu quyết và thông qua... tất cả những người ấy được đưa ra bầu làm “Hậu Thần, Hậu Phật” của làng, khi chết đi họ được phối thờ với “Thần” trong đền, miếu của làng hoặc phối thờ với Phật ở trong chùa. Những việc “bầu” như kể trên nhân dân làng Kim Ngọc gọi là “bầu Hậu”. Cũng theo tục lệ này, dân làng còn tổ chức nhiều hội nghị toàn thể để bàn bạc và quyết định thần hiệu cho “Hậu Thần” và pháp hiệu cho “Hậu Phật”, các nghi thức, các điều lệ và vật phẩm tế lễ Hậu Thần, Hậu Phật... Tất cả những thủ tục “bầu Hậu” ấy đều được viết thành văn bản chép vào hương ước và khắc tạc lên bia đá để lưu truyền hậu thế nên gọi là “Hậu Thần, Hậu Phật bi ký”.

Trong chuyến đi dã về làng Kim Ngọc (tên Nôm là làng Vọc thuộc xã An Lạc, tổng An Lạc, huyện Thần Khê, phủ Tiên Hưng, trấn Sơn Nam Hạ), nay là xã Liên Giang, huyện Đông Hưng, nhóm nghiên cứu chúng tôi được cựu chiến binh Nguyễn Minh Lương, thủ nhang đền Sảnh, thôn Kim Ngọc dẫn đi tham quan những tấm bia đá cổ còn lưu giữ được trong khuôn viên đền Sảnh, trong đó có 7 tấm bia khắc ghi tên tuổi các vị chức sắc và nhân dân được bầu “Hậu Thần, Hậu Phật”. Theo các bậc cao niên làng Vọc (Kim Ngọc nay) truyền ngôn lại, tổng An Lạc, huyện Thần Khê, phủ Tiên Hưng trước thế kỷ X là đất Đằng Châu (căn cứ địa của Phạm Phòng Ất, thường gọi là Phạm Bạch Hổ), 1 trong 12 sứ quân (loạn 12 sứ quân). Tới cuối thế kỷ XIX làng lại xuất hiện võ tướng lừng danh đánh Pháp là Phạm Trọng Điển (Đốc Điển mà dân gian gọi tên là Đốc Đen). Đền Sảnh thờ Tản Viên Sơn thánh, trong đền có đôi câu đối “Phù Hùng chí thánh/Bình Thục cao công”, tạm dịch là

“Bậc chí thánh giúp vua Hùng/Có công cao đánh giặc Thục”. Đền phối thờ Nam Hải Đại vương, Tam Kỳ Đại vương, Kim Trương Đại La, Thiên Quan Đông sứ. Đền được các triều đại phong kiến sắc phong 18 đạo sắc, trong đó chủ yếu là sắc phong của triều Nguyễn từ thời Thiệu Trị 6 (1846) cho tới năm Khải Định thứ 9 (1925). Cựu chiến binh Nguyễn Minh Lương chỉ cho chúng tôi xem các tấm bia đã xuống màu thời gian, nhiều nét chữ đã mờ cùng năm tháng, phải già chuối chín trộn với vôi tôi trát lên mặt bia, để bia khô xoa nhẹ mặt bia nét chữ người xưa mới hiện lên. Ông Lương có may mắn được người cha của mình vốn là nhà nho, có chút vốn liếng chữ Hán truyền lại cho ông, lại được Tiến sĩ Mai Hồng (Viện Nghiên cứu Hán Nôm) từng “ăn nằm” ở nhà ông để nghiên cứu, dập bản, dịch thuật bi ký hậu thần làng Vọc. Cũng nhờ những ngày sát cánh bên Tiến sĩ Mai Hồng mà ông “học lóm” khá nhiều vốn Hán Nôm, nay có người muốn tìm hiểu bi ký, ông Lương say sưa dịch văn bia, một tấm bia có nội dung như sau: “Các vị hương lão sắc mục thôn Kim Ngọc, xã An Lạc, huyện Thần Khê họp tại đình làng để xét bầu Hậu Thần. Cuối vụ năm xưa vì thiếu tiền nộp quan trên. Quan đã cho người về tróc nã, nhưng vẫn không có tiền nộp. Bấy giờ tình hình rất gay gắt, may có ông Trùm trưởng người bản thôn tên là Nguyễn Phúc Hữu và vợ Nguyễn Thị Đài mang số tiền cần nộp hoàn nợ quan trên, tiền còn dư gán số hương hỏa cho ông bà. Nên số ruộng hương hỏa chỉ còn lại có một mẫu. Quan trọng là tránh được sự tróc nã của quan trên nếu không thì sẽ có một số người phải tù tội. Bởi thế dân làng trên dưới hồ hởi bầu ông bà làm Hậu Thần của làng và cùng dựng bia ghi việc”. Một tấm bia khác lại đề cập nội dung: Các vị quan viên chức sắc cùng đại biểu dân thôn họp tại đình chứng kiến việc mua Hậu Thần của ông bà Phạm Quý Giám và Khúc Thị Tý đã có hàng tâm lại có hàng sản tự xuất số tiền bạc của mình để cung ứng cho

việc sửa sang miếu vũ là 150 quan tiền. Do công đức ấy toàn dân thôn trên dưới đều đồng lòng suy tôn ông bà họ Khúc làm Hậu Thần của làng với bài vị Kỳ lão Thập Lý hầu (Lý trưởng) kiêm Trùm trưởng, Hậu Thần Phạm quý công, tự là Trung Thế phủ quân và Kỳ lão Thập Lý hầu kiêm Trùm trưởng Hậu Thần Phạm quý công Chính thất (vợ cả), hiệu là Minh Cán nhụ nhân. Danh sách họ tên tham gia hội nghị bầu Hậu như sau: Hương lão Nguyễn Quý Đoán, Nguyễn Trọng Hiền, Nguyễn Danh Bao, Nguyễn Gia Cấp, Khúc Đăng Huy, Thôn trưởng Nguyễn Trọng Tuyển, Khán thủ Nguyễn Công Hồng... Việc bầu Hậu Phật cũng được dân làng kính trọng họp bầu như nội dung một tấm bia khác còn lưu giữ được ở đền Sảnh: Hội đồng kỳ mục cùng dân làng Vọc họp về việc bà Nguyễn Thị Em, hiệu là Diệu Thọ. Cụ là người có hàng tâm, hàng sản đóng góp nhiều cho việc xây dựng tu bổ cho các công trình văn hóa như đình, chùa của làng. Từ trước đã được dân bầu làm Hậu Phật và đã có khoán ước của làng ghi rõ. Nay được con cháu cụ lại có nguyện vọng xin làng tạc tượng. Vậy nên, các vị quan viên chức sắc họp để chuẩn cho con cháu cụ được tạc tượng đá để phối thờ Phật ở chùa làng. Những vị chức sắc trong làng đến chứng kiến việc tạc tượng của con cháu Hậu Phật như: Nguyễn Gia Xuân (Xã trưởng) cùng các vị: Nguyễn Gia Khoan, Ngô Đăng Đài, Ngô Đăng Xuân, Nguyễn Trọng Nho, Nguyễn Tài Hiền, Khúc Văn Mậu, Nguyễn Công Dụng... Không chỉ có những tấm bia ghi công đức các Hậu Thần, Hậu Phật, đền Sảnh còn lưu giữ 1 cuốn sách thuốc Nam chữa bệnh cho dân nghèo tương truyền của thần y Thuần Dương Tử thời nhà Đường (thời kỳ Bắc thuộc) và đã được sao chép lại qua nhiều đời. Truyền ngôn, thần y Thuần Dương Tử vốn là quan lại nhà Đường được cử sang cai trị nước ta. Thuần Dương Tử là vị quan gần gũi dân chúng. Ông thấy người dân nghèo không có tiền mua thuốc chữa bệnh nên đã tự

**Ông Nguyễn Trọng Lương, Chủ tịch Ủy ban MTTQ kiêm công chức văn hóa xã Liên Giang, huyện Đông Hưng**



Tục bầu “Hậu Thần, Hậu Phật” ở làng Vọc (thôn Kim Ngọc) là nét đẹp văn hóa truyền thống được truyền lại từ bao đời nay. Hiện nay, tục này không duy trì được, tuy nhiên vào các kỳ lễ hội làng hay dịp tết đến, xuân về, con cháu trong làng vẫn tề tựu tại đền Sảnh nghe các bậc cao niên kể về sự tích đền Sảnh, ngọc phá đình, chùa, miếu làng Vọc gắn với nhiều nghi lễ văn hóa độc đáo, tôn vinh nét đẹp văn hóa của người dân làng Vọc.

**Cựu chiến binh Nguyễn Minh Lương, thủ nhang đền Sảnh, thôn Kim Ngọc 3, xã Liên Giang, huyện Đông Hưng**



Đền Sảnh có hai bức đại tự, một bức ghi: “Thanh tiên giáng” đại ý nói về công lao của thần y Thuần Dương Tử, người có công làm thuốc trị bệnh cho dân nghèo và để lại cuốn sách thuốc

quý cho dân làng chữa bệnh. Bức thứ hai đề: “Thần Nhạc giáng” đại ý tôn thờ các vị thần như Nam Hải Đại vương; Đông Xứ Đại vương; Bát Bộ Đại vương; Kim Trương Đại La... có công lao với dân làng Vọc chúng tôi...

**Cựu chiến binh Nguyễn Hữu Lữ, thôn Kim Ngọc 3, xã Liên Giang, huyện Đông Hưng**



Trước năm 1954, đền Sảnh còn nằm ngoài làng nhưng cho đến thời điểm hiện tại, đền Sảnh nằm sát với nhà dân do dân số làng Vọc tăng nhanh, số hộ dân cũng vì thế tăng lên, đất xung quanh đền được chính quyền chia cho hộ dân để ở. Chúng tôi kiến nghị các cấp chính quyền tạo điều kiện để dân làng xây dựng con đường rộng rãi vào đền, phục vụ bà con gần xa về dự lễ hội đền Sảnh hàng năm được thuận lợi.



mình đi tìm cây thuốc quý trong dân gian về chữa bệnh cho dân nghèo. Ông lấy vợ làng Vọc và sinh hạ được 4 người con trai, hiện không rõ lai lịch hậu duệ của Thần y giờ ở đâu.

Theo các bậc cao niên làng Kim Ngọc, tục bầu “Hậu Thần, Hậu Phật” có từ thời xa xưa là nếp sinh hoạt văn hóa cao đẹp của dân làng Vọc (Kim Ngọc nay) mang đậm tính nhân văn và tính khuyến thiện rất lớn. Những người hàng tâm, hàng sản được dân làng tôn bầu Hậu Thần, Hậu Phật đã là vinh dự to lớn không chỉ với cá nhân mà “tiếng thơm” cho cả dòng tộc. Còn người được tạc tượng đồng, tượng đá, khắc tên bia đá càng là sự tôn vinh đặc biệt với người có tâm đức lớn lao. Lời mình còn khắc trên chuông đồng chùa làng Vọc chỉ rõ: “Phú giả thiên chi cớ; thiện giả phúc chi báo”. Tạm dịch là: Phú là nền móng của cái thiện; người làm điều thiện sẽ được cái phúc báo.



# PHÁO ĐÀI ĐỒNG BẰNG

■ BÚT NGŨ  
Thành phố Thái Bình

Quất nuốt nước bọt. Cái bực bội, giận dữ ngời dần. Nước mắt thôi chảy. Quất bước chậm chậm nhưng vẫn không sòng vai với Chuyển.

Hai người cứ im lặng mà đi.

Đến ngã ba cầu Côm, Quất nhác thấy có người tới. Cô bước nhanh lên vài bước, háng giọng thật to rồi hỏi:

- Bà Sen à? Đi đâu về thế bà?

- Ô, có!... Lại cả anh Chuyển... Tôi họp phụ nữ, bàn việc tiền tân binh.

- Chúng cháu cũng vừa họp việc ấy! - Chuyển nói.

- Vậy à!... Vậy bên ấy làm những gì?...

À... à... Tôi có ý kiến phối hợp nhà. Liên hoan hát hò, bên thanh niên đảm nhiệm. Bên chúng tôi thì gói cho mỗi chú một nắm xôi ăn đường. Cửa ít lòng nhiều, có vậy... Anh Chuyển nghĩ được không?

- Vàng, vậy là khéo rồi!

- Này, thấy anh Tuyên bảo đợt này anh chưa được đi đâu!

- Vàng.

- Thôi được! Ở nhà cũng đánh giặc.

- Đi thích hơn chứ, bà!

- Ai chả biết vậy. Nhưng còn công việc ở xã...

Bà Sen nói rồi rảo bước.

Chuyển đột ngột bẹo vào lưng Quất một cái.

Quất nắm lấy tay Chuyển, xoắn xuýt:

- Bẹo đau bỏ cha!

- Nghe bà Sen nói chưa? - Chuyển hỏi Quất - Anh Tuyên bảo đấy nhá!

Quất nín lặng hồi lâu, rồi nói một câu mà chính Quất thấy khó nói:

- Ở nhà... em lo giặc càn to. Chả đảm bảo tý nào. Nó đã bắt anh một lần rồi!

À ra thế. Quất lo cho mình - Chuyển nghĩ - Lo tìm cách chống giặc, giữ mình là lo đúng. Lo tìm cách trốn tránh là lo sai.

- Ở nhà hay đi cũng phải có cách. Chú Quất bảo... ai cũng muốn đi bộ đội cho đảm bảo, thì ai ở nhà làm du kích?

Quất lặng lẽ bước bên Chuyển, hồi lâu không ai nói gì.

Trăng trên trời như sáng thêm ra. Trên cầu Côm, những phiến đá xanh mòn nhẵn biến thành nơi ngồi chơi của một nhóm nam nữ thanh niên. Họ trò chuyện thỏa thuê với nhau trước lúc chia tay kẻ đi, người ở. Chuyển và Quất nhập ngay vào cuộc vui. Đêm đã khuya, chẳng ai buồn ngủ.

\*  
\* \*

## 20

Ro-na cho xe giúp về đồn Nguyễn đón Thả lên Đông Các. Xe không mui, không cánh cửa, trống hoác. Trông nó như cái chạn bẹp, bốn bánh là bốn cái mâm. Lăn trên đoạn đường gồ ghề, chốc chốc nó lại giật một cái làm Thả chúm mắt.

Hai ba tháng nay, Thả ngại gặp Ro-na. Sau cái trận biệt kích vào làng Nguyễn, cả Ro-na và Thả đều hi hỏ vì được thăng quan tiến chức. Nhưng chỉ ít ngày sau đấy, Thả bị Ro-na chê là non tay. Cái thằng tây lai ấy ở đồn Nguyễn những năm tháng trời nó còn lạ gì - Thả nghĩ - Nó tưởng chỉ một trận biệt kích ấy là mọi sự xong hết. Hồi ấy cứ để nó làm trưởng đồn thì nó mới biết. Cái dân làng Nguyễn, khi mềm khi rắn họ đều nhằm chống chọi. Họ lui một bước để nhảy lên ba bước. Bên ngoài họ cho mấy chục người già, yếu đi phu, nộp tre, bên trong họ sắp xếp lại đội ngũ du kích, rào lại làng. Hơn trăm người bị bắt giam rải rác ở các đồn ven đường 10, chính thức tha có năm chục, còn thì trốn tránh hoặc dứt lốt quà cáp xin ra. Khi đám người ấy về gần đủ thì làng Nguyễn trở lại nguyên hình một cái pháo đài...

Chiếc xe lúc lắc, lúc lắc khiến Thả nhìn xuống đường một lúc, rồi đầu óc lại trở lại với những ý nghĩ rối rắm buồn bực... Thả thấy mình có non tay thật. Nhưng suy cho cùng, ngay Ro-na đứng trước một cái làng như Nguyễn, hẳn ta đã chắc cứng tay được à? Lần này lên, hẳn ta còn nhắc lại chuyện ấy, Thả sẽ choạc cho một trận. Rồi có phải hạ chức đổi đi nơi khác cũng được. Khỏi đụng đầu với cái làng Nguyễn càng hay.

Đã đến đầu phố Đống. Thả sửa cúc áo cổ. Thả nghĩ đến Ro-na, cái thằng bố Tây

mẹ Nam ấy lúc nào cũng quần áo chỉnh tề, không như mấy thằng sĩ quan khác ăn mặc xộc xệch lôi thôi, viện cớ thời buổi chiến tranh. Hôm nay hẳn sẽ đón Thả như đón một tay chỉ huy bất lực. Đôi mắt đen đen và vàng vàng của hẳn sẽ nhìn Thả một thoáng rồi lạnh lẽo sụp xuống. Và cái bắt tay lỏng lẻo, hững hờ.

Chiếc xe rẽ vào sân nhà tổng Bàng, nơi đặt vị trí của các-chê Đông Các. Xe xích đồ. Thả tốt khỏi xe, lộp cộp bước vào nơi làm việc của Ro-na, nửa mạnh bạo, nửa e dè...

Không như điều Thả đoán trước, Ro-na nghe tiếng xe đã đứng dậy ra cửa. Một cái bắt tay thật chặt. Và cái nhìn ấm áp, vẻ như muốn đền bù cho cái nhìn lạnh lẽo hôm nào...

Thả ngạc nhiên, quên cả việc ngồi xuống ghế, khiến Ro-na phải xòe tay mời. Bao Cô-táp vừa bóc. Điều thuốc thô khò lớp giấy thiếc lấp lánh, chìa về phía Thả. Thả rút một điếu, đầu gạt dài.

"Pịch", tiếng mở nút bia. "Lóc... óc..." tiếng bia chảy vào cốc... Hai người uống một hơi cạn hai cốc bia.

Ro-na mở đầu câu chuyện trong khói thuốc lá. Câu chuyện không phải của cấp trên, cấp dưới với nhau, mà của hai người bạn. Mãi nửa giờ sau, hẳn mới nói đến công việc nhà binh.

- Chúng mình đang đứng trên một vùng núi lửa. Những phễu núi có lúc tưởng đã nguội lạnh, nhưng bất thành linh chất nóng lại phụt tung. Cuộc hành quân Ton-nô, đích thân tướng Các-păng-chi-ê duyệt kế hoạch, một cuộc hành quân cỡ lớn. Rồi cuộc tảo thanh của Com-muy-nan Bô-phơ-rê dòng đã một tháng liền, vừa xoa vừa đánh. 128 đồn bốt mọc lên. Đủ loại. Đồn liên hiệp Pháp - Việt. Đồn vệ sĩ. Đồn hương đồng... Mấy trăm ban tổng ủy, xã ủy, mấy trăm đội bảo an lập ra ở hầu hết các làng xã... Có thể nói chúng ta gần như hoàn thành công cuộc bình định tỉnh này, trừ một số nơi bướng bỉnh như làng Nguyễn, làng Khuốc...

Đập đập ngón tay trở vào lưng điều thuốc cho rơi tàn, Ro-na tiếp:

- Chúng ta đã dự đoán, khi các "Giem" cơ động rút đi, chỉ còn lại quân đồn trú, tình hình sẽ chuyển biến. Vì Thái Bình là vùng có một thời gian cần thiết để chuẩn bị chiến tranh. Nhưng chuyển biến thế nào thì ta chưa lường được... Độp một cái vào dịp kỷ niệm sinh nhật ông Hồ, cái vùng núi lửa này hoạt động. Một phần ba số hội tề, bảo an bị xóa sổ. Cả mấy cái đồn phòng thủ sơ hở cũng bị tấn công.



Ảnh minh họa

(còn nữa)

**HỘP THƯ BẠN ĐỌC**



Tuần qua, tòa soạn Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như tác giả: Đào Hạnh (Đài TTTT thành phố Thái Bình); Vũ Đông (Đài TTTT Kiến Xương); Trần Hiền (Đài TTTT Tiên Hải); Đỗ Văn Dũng, Cao Thu Hạnh (Bộ CHQS tỉnh); Sinh Thành, Phạm Minh Giang (thành phố Thái Bình); Tạ Xuân Sinh (Hung Hà); Bùi Minh Khang (Đông Hưng); Bình Vân (Công an tỉnh); Lê Ngọc Dũng (Đắk Nông); Nguyễn Văn Toàn (Thừa Thiên Huế); Bùi Thị Cúc (Hà Tĩnh); Lê Hồng Thiện (Hưng Yên); Nguyễn Văn Chiến (Hà Nội); Nguyễn Thị Bình (Ninh Bình); Huỳnh Thị Mộng Tuyền (Kiên Giang); Lê Anh Phong (Quảng Bình); Lê Huy Diễn (Phú Thọ); Nguyễn Văn Danh (Phú Yên); Trần Văn Thiên, Trần Thanh Thoa (Thành phố Hồ Chí Minh); Phan Thành Minh (Đà Lạt); Bùi Quang Đạo (Hải Phòng); Cao Văn Quyên (Hà Nội); Huỳnh Thị Kim Cương (Kiên Giang); Nguyễn Văn Huyền (Hà Tĩnh); Nguyễn

Chí Diễm (Bắc Giang); Nguyễn Ngọc Hưng (Quảng Ngãi); Mai Thắng (Bà Rịa Vũng Tàu). Nhân kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và ngày hội Quốc phòng toàn dân, Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tin, bài, thơ, ảnh về chủ đề này. Trong đó, tiêu biểu tác giả Đỗ Văn Dũng có bài: Bộ CHQS tỉnh "Đền ơn đáp nghĩa"; tác giả Bùi Minh Khang có bài "Những kỷ niệm của người lính nơi chiến trường". Qua bài viết, tác giả Bùi Minh Khang đã ghi lại kỷ niệm của cựu chiến binh Phạm Văn Nhật ở thôn Nam Hiệp Trung, xã Đông Hòa, thành phố Thái Bình. Ông là cựu chiến binh đã ở tuổi thất thập nhưng vẫn còn tinh tường, mang đầy chất lính, ông đã kể lại những kỷ niệm tuổi thanh niên của thế kỷ hai mươi, trong giai đoạn chống Mỹ cứu nước và những kỷ niệm của mình nơi chiến trường năm xưa... Giờ đây ông Phạm Văn Nhật tuổi già sức yếu ảnh hưởng sau chiến tranh để lại, nhưng ông vẫn là một đảng viên mẫu mực, một cựu chiến binh mang theo phẩm chất tốt

đẹp của người lính Cụ Hồ, đó là tấm gương soi sáng cho thế hệ trẻ mai sau tiếp bước trên con đường sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc... Chuẩn bị cho số báo tết dương lịch và số xuân Canh Tý 2020, tác giả Lộc Trang có bài "Xuân về đọc lại những câu đối tết của người xưa"; tác giả Bùi Thị Cúc có bài trao đổi về câu thành ngữ "Uớt như chuột lột"; tác giả Nguyễn Văn Huyền có bài "Tục ngữ thành ngữ về tỷ - chuột"... cho thấy sự phong phú ngôn ngữ văn học dân gian như: "Mặt như chuột kẹp; Đầu voi đuôi chuột; Uớt như chuột lột; Chuột sa chĩnh gạo; Chuột gặm chân mèo; Chuột chạy cùng sào; Hôi như chuột chùi; Chuột đội vỏ trứng; Chuột chùi nếm giấm; Len lét như chuột ngày; Lù rù như chuột chùi phải khời; Cháy nhà ra mặt chuột; Bày đường cho chuột chạy; Mắt doi, mày chuột; Chuột sa hũ nếp; Mèo già lại thua gan chuột nhắt; Quăn queo đuôi chuột, chệnh vênh tai mèo; Chuột chùi chề khi rằng hôi/khí mới trả lời cả họ mày thơm; Nhất thì đom đóm vào nhà nhì thì chuột rúc, thứ ba hoa đèn... Ngoài ra, tòa soạn cũng nhận được nhiều tin, bài cộng tác của các tác giả khác viết về các lĩnh vực văn hóa, an ninh, quốc phòng, kinh tế trong tỉnh. Điển hình, tác giả Xuân Sinh có bài viết về một mô hình chăn nuôi hiệu

quả sau bệnh dịch tả lợn châu Phi. Khi bệnh dịch tả lợn châu Phi đã làm điều đứng không ít những trang trại, gia trại chăn nuôi của người dân trên địa bàn tỉnh thì ở xã Thống Nhất, huyện Hưng Hà có nhiều người nắm bắt nhu cầu thị trường, chuyển đổi cơ cấu vật nuôi, cây trồng và thành công theo hướng đi mới. Điển hình như gia trại nuôi gà đẻ của ông Đặng Thanh Tùng, thôn Đa Phú 2, xã Thống Nhất... Ông Tùng đã chuyển từ nuôi lợn sang nuôi gà đẻ, hiện gia trại của ông có trên 3.000 gà đẻ, mỗi ngày cho thu từ 1.500 - 1.800 quả trứng, giá bán 2.500 đồng/quả. Trừ chi phí mỗi tháng ông Đặng Thanh Tùng lãi trên 30 triệu đồng. Tin, bài, ảnh, thơ truyện... cộng tác của các bạn đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo giấy. Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Lưu ý mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị các bạn gửi kèm 1 - 3 ảnh có chú thích đầy đủ. Địa chỉ tiếp nhận tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn. **Trân trọng!**

**ĐẠI VIỆT PILSNER**

Bia Pilsner được sản xuất theo luật bia tinh đồng của nhà Vua Đức năm 1516, lần đầu tiên được sản xuất tại Nhà máy bia Hương Sen ngày 28, tháng 3 năm 2015 nhân kỷ niệm 40 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và CHLB Đức (1975 - 2015). Đây là sự kiện đặc biệt có ý nghĩa giữa 2 quốc gia nên đại sứ quán Đức đã kết hợp với phía Việt Nam lựa chọn nhà máy bia Hương Sen để sản xuất loại bia đặc biệt này.

Nguyên liệu sản xuất gồm: Malt đại mạch hai hàng vụ xuân, hoa Houblon thơm Saaz, men giống thuần chủng F1, nước tinh khiết (không dùng các loại nguyên liệu thay thế khác). Bia Pilsner được sản xuất trên dây chuyền thiết bị hiện đại nhất của CHLB Đức, theo phương pháp truyền thống của xứ Bayern - hai lần sôi (Decoction) và được lên men chìm trong thời gian ≥ 21 ngày.

Sản phẩm của: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HƯƠNG SEN**  
Địa chỉ: Số 18, Trần Thái Tông, P. Bồ Xuyên Tp. Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam.  
Website: www.daivietbeer.com.vn - Tel: 02273 831010

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ KIỂM SOÁT CÔN TRÙNG VIỆT NAM**

**DIỆT VÀ PHÒNG CHỐNG MÔI, MỌT CHO CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG, ĐỀ ĐÁP**

- Cung cấp thuốc diệt chuột xử lý cho đồng ruộng, trang trại, cơ quan xí nghiệp
- Phun thuốc phòng trừ dịch bệnh: ruồi, muỗi, kiến, gián...
- Cung cấp thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, trừ bệnh, trừ cỏ
- Cung cấp hóa chất khử trùng...

**DIỆT TRỪ CÔN TRÙNG GÂY HẠI**

Muỗi, Kiến, Ruồi, Mối, Gián

**Tuyển dụng nhân viên kinh doanh nữ bán lẻ**

**TRỪ NHANH - DIỆT GỌN - AN TOÀN MÔI SINH**

Địa chỉ: Số 23, Ngõ 64/51, Nguyễn Văn Cừ, Phường Gia Thủy, Quận Long Biên, Hà Nội  
VP TẠI THÁI BÌNH: SỐ 324, ĐƯỜNG LONG HƯƠNG, PHƯỜNG HOÀNG DIỆU, TP. THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH - ĐIỆN THOẠI: 0913.530.946 - 0673.09.5555